

Số: /BC-UBND

Đồng Yên, ngày

tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm; Phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026

Căn cứ Công văn số 2008/VP-VHXH ngày 08/6/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

Ủy ban nhân dân xã Đồng Yên báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026 như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Công tác lãnh chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ

Ngay từ những ngày đầu của năm 2026, UBND xã Đồng Yên đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm, khẩn trương triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tập trung vào các nội dung trọng tâm sau:

UBND xã đã bám sát và triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đảng ủy xã, Nghị quyết của HĐND xã về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

Tiếp tục đổi mới phương thức điều hành theo hướng "đề cao trách nhiệm, quyết liệt, kịp thời và phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả". UBND xã đã phân công rõ trách nhiệm cho từng cán bộ, công chức chuyên môn gắn với thời hạn hoàn thành công việc cụ thể theo nguyên tắc: "Đã nói là làm, đã cam kết là phải thực hiện; đã làm là phải có hiệu quả".

Siết chặt kỷ luật trong công tác chỉ đạo; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực thi nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức nhằm nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước tại cơ sở, nhất là trong giai đoạn tập trung cho các sự kiện chính trị lớn của đất nước và địa phương.

Trong 6 tháng đầu năm UBND xã ban hành 2.188 văn bản để triển khai, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm¹.

2. Công tác xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026

Nhằm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã năm 2026, Ủy ban nhân dân xã ban hành 12 văn bản để lãnh chỉ đạo thực hiện,

¹ 86 Thông báo; 762 Quyết định; 02 Hướng dẫn; 139 Kế hoạch; 264 báo cáo; 308 công văn; 11 Chương trình; 61 Tờ trình; 02 Đề án; 148 Giấy mời; 29 giấy xác nhận; 39 giấy giới thiệu;

gồm: Chương trình công tác trọng tâm UBND xã năm 2026; (2) Chương trình phát động phong trào thi đua yêu nước thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 trên địa bàn xã Đồng Yên; (3) Chương trình công tác trọng tâm chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân xã Đồng Yên năm 2026; (4) Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; (5) Phương án định hướng phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Đồng Yên; (6) Thực hiện kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2026 trên địa bàn xã Đồng Yên; (7) Kế hoạch chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi năng suất, giá trị kinh tế cao trên địa bàn xã Đồng Yên năm 2026; (8) Kế hoạch sản xuất nông lâm nghiệp năm 2026 xã Đồng Yên; (9) Kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2026; (10) Phương án đề xuất hỗ trợ nhiệm vụ phát triển sản xuất lĩnh vực nông lâm nghiệp trên địa bàn xã Đồng Yên năm 2026; (11) Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2026; (12) Kế hoạch phát triển chăn nuôi trên địa bàn xã Đồng Yên năm 2026.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG- AN NINH

1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu theo Quyết định số 1525/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh và Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 26/12/2025 của HĐND xã

- Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 26/12/2025 của HĐND xã; Ủy ban nhân dân xã ban hành Quyết định đề giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, tổng số 25 chỉ tiêu, trong đó chỉ tiêu về kinh tế: 08 chỉ tiêu; chỉ tiêu xã hội: 11 chỉ tiêu; chỉ tiêu môi trường: 04 chỉ tiêu; chỉ tiêu chuyển đổi số: 02 chỉ tiêu.

- Kết quả thực hiện:

- + Chỉ tiêu vượt 100%: 03 chỉ tiêu
- + Chỉ tiêu đạt: 02 chỉ tiêu
- + Chỉ tiêu đạt từ 75% đến 100%: 08 chỉ tiêu;
- + Chỉ tiêu đạt từ 50% đến 75%: 02 chỉ tiêu;
- + Chỉ tiêu đạt dưới 50%: 01 chỉ tiêu;
- + Chỉ tiêu chưa đánh giá: 09 chỉ tiêu.

(biểu số 01 kèm theo)

2. Kết quả phát triển kinh tế trên từng lĩnh vực

2.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản:

2.1.1. Sản xuất nông nghiệp

a) Cây hằng năm:

- Cây lúa: Diện tích trồng vụ Xuân được 279ha, đạt 29,37% tổng diện tích cả năm, hiện nay đã thu hoạch xong, năng suất ước đạt 65,2 tạ/ha, sản lượng 1.819,1 tấn (đạt 31,9% so với Nghị quyết HĐND xã giao).

- Cây ngô: Diện tích giao trồng 353 ha, đạt 50% tổng diện tích cả năm, hiện thu hoạch 296/353ha (đạt 83%), năng suất ước đạt 37,6 tạ/ha, (dự kiến sau khi thu hoạch hết diện tích cho sản lượng được 1.327,3 tấn, đạt 52,8% so với Nghị quyết HĐND xã)

- Cây lạc: Diện tích gieo trồng 850,7ha, đạt 63% tổng diện tích cả năm, hiện nay thu hoạch được 612/850,7ha (đạt 71% diện tích gieo trồng), năng suất đạt 36 tạ/ha. Sản lượng thu hoạch đạt 2.203,2 tấn.

- Các loại cây rau đậu sinh trưởng phát triển tốt với tổng diện tích gieo trồng được 36,7 ha.

- Cây lâu năm: Duy trì chăm sóc 137 ha cây thanh long ruột đỏ hiện đang cho thu hoạch lứa đầu của trà chính vụ và 514 ha cây cam đang trong thời chăm sóc quả non.

2.1.2. Về lâm nghiệp:

- Trong 6 tháng trồng rừng tập trung được 30,74/30 ha, đạt 102,5% chỉ tiêu UBND tỉnh và HĐND xã giao. Bảo vệ rừng tự nhiên: 3.289,26 ha. Sản lượng gỗ khai thác ước đạt 2838/3.277m³, đạt 86,6% kế hoạch. Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng chống cháy rừng, trong tháng 6 thực hiện kiểm tra, phát hiện và xử phạt 03 đối tượng khai thác rừng trái pháp luật tại thôn Vĩnh Chùng, xử phạt 52.750.000đ. Diện tích lâm nghiệp được kiểm soát chặt chẽ độ che phủ rừng duy trì 53,2% bằng 100% kế hoạch, không xảy ra cháy rừng.

- Thành lập tổ công tác, ban hành kế hoạch triển khai rà soát, đề xuất điều chỉnh ba loại rừng theo điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Lập dự toán kinh phí trình UBND tỉnh.

+ Phối hợp với Công ty tư vấn rà soát diện tích rừng có cung ứng DVMTR năm 2026 tại các thôn; ban hành và tổ chức triển khai các kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng năm 2026².

+ Tổ chức trồng 1.000 cây hoa phong linh ở thôn Vĩnh Thành tại Lễ phát động Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ nhân dịp Xuân Bính Ngọ năm 2026.

2.1.3 Về chăn nuôi, thú y, thủy sản:

- Chăn nuôi duy trì ổn định với tổng đàn gia súc 6.391 con, đạt 78,9% so với Nghị quyết HĐND xã giao (đàn trâu 312/400 con, đạt 78%; đàn bò 69/75 con, đạt 92%; đàn lợn 3.956/5300 con, đạt 74,6%; đàn dê 2.054/2325 con, đạt 88,3 %). Tổng đàn gia cầm 143.300/224.000 con, đạt 64%. Đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định, trên địa bàn xã không phát sinh dịch bệnh.

- Trong 6 tháng đầu năm UBND xã thường xuyên tuyên truyền người dân đẩy mạnh công tác chăm sóc, phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm, đặc biệt bệnh dịch tả lợn Châu Phi. Triển khai tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường đợt I năm 2026 đến các hộ gia đình, cá nhân, các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm, cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm trên toàn địa bàn xã. Thực hiện chi trả tiền hỗ trợ dịch tả lợn Châu phi năm 2025 cho các hộ gia đình, tổng số tiền là 2.155.360.000 đồng. Đăng ký nhu cầu vắc xin, hoá chất để thực hiện ông tác phòng chống dịch trên địa bàn xã (vắc xin LMLM, THT trâu bò, vắc xin DTL cổ điển, THT lợn, vắc xin chó dại tổng 3.682 liều và 400 lít hoá chất tiêu độc, khử trùng).

- Triển khai, thực hiện mô hình nuôi ốc nhồi tại thôn Vĩnh Ban, Vĩnh Chùng, được 0,3ha. Duy trì 67,4ha mặt nước ao, hồ để phát triển chăn nuôi thủy sản, sản lượng ước đạt 1.685 tấn.

2.1.4. Về thủy lợi: Phối hợp với Ban quản lý khai thác công trình thủy lợi tỉnh Tuyên Quang hoàn thiện biên bản bàn giao 94 công trình thủy lợi cho xã quản lý và 01 công trình cho tỉnh Tuyên Quang quản lý.

². Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 30/01/2026 Kế hoạch bảo vệ, phát triển rừng và PCCCR năm 2026. Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 30/01/2026 Kế hoạch cao điểm đấu tranh, ngăn chặn các hành vi vi phạm Pháp luật về lâm nghiệp trước, trong và sau tết Nguyên Đán Bính Ngọ năm 2026.

2.1.5. Chương trình chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi:

- Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi năng suất, giá trị kinh tế cao trên địa bàn xã Đồng Yên năm 2026; Kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2026. Phương án đề xuất hỗ trợ nhiệm vụ phát triển sản xuất lĩnh vực nông lâm nghiệp trên địa bàn xã Đồng Yên năm 2026.

- Về cây trồng: Đã chỉ đạo nhân dân các thôn tập trung trồng mới được 28 ha cây chuối (thôn Vĩnh Chùng, Vĩnh An, Vĩnh Chúa), lũy kế tổng diện tích cây chuối toàn xã 69 ha. Trồng mới 03 ha cây gừng tại thôn Vĩnh Gia (hiện nay cây phát triển tốt chuẩn bị giai đoạn chăm sóc đợt 1); trồng mới 08ha cây gấc tại thôn Bura. Triển khai, tuyên truyền, vận động người dân đưa cây dâu tằm vào sản xuất (tổng số hộ đăng ký thực hiện 108 hộ/14 thôn với tổng diện tích đăng ký 26,79ha, dự kiến thực hiện trồng cây giống từ tháng 10 năm 2026).

- Về vật nuôi: Đưa mô hình ốc nhồi vào sản xuất được 0,3 ha, và mô hình nuôi rắn được 40 cá thể.

2.2. Đất đai, tài nguyên, môi trường

2.2.1. Công tác quản lý đất đai

- Thực hiện chuyển thông tin thuế để thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai được 11 trường hợp, tổng thu ngân sách 354.762.500 đồng (*trong đó chuyển mục đích 288.762.500 đồng/9 trường hợp; cấp mới 66.000.000đ/2 trường hợp*). Kiểm tra và xử 01 trường hợp vi phạm (đổ đất xuống ruộng) số tiền nộp phạt 3.500.000 đồng; 01 trường hợp vi phạm môi trường nộp phạt 4.000.000 đồng.

- Hoàn thiện nhiệm vụ về thống kê đất đai năm 2025 trên địa bàn xã (*Tổng diện tích đất tự nhiên của xã 7.936,01 ha, trong đó: Nhóm đất nông nghiệp: 7.404,38 ha, chiếm 93,30% diện tích tự nhiên; Nhóm đất phi nông nghiệp: 531,63 ha, chiếm 6,70% diện tích tự nhiên*).

- Triển khai công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Đồng Yên³.

- Tổ chức làm việc với thôn Vĩnh Chúa, Vĩnh Gia để nắm bắt, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền đổi thửa.

- Giải quyết xong 04 hồ sơ về đất đai (03 hồ sơ đính chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp lần đầu thôn Vĩnh Chùng; 01 hồ sơ xác định lại diện tích đất ở Vĩnh Gia); tiếp nhận 02 hồ sơ xác định lại diện tích đất ở (Vĩnh Tâm, Vĩnh An).

2.2.2. Công tác quản lý môi trường

- Thực hiện ký hợp đồng với Công ty công nghệ môi trường Tâm Hà để thực hiện việc thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải trên địa bàn xã Đồng Yên.

- UBND xã tổ chức chức ra quân 03 buổi lao động cộng sản để thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn các thôn với trên 2500 lượt người tham gia, số lượng rác được thu gom,

³ Ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo của UBND xã để tổ chức triển khai công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Đồng Yên; Ban hành Kế hoạch triển khai công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Đồng Yên; Báo cáo khối lượng thực hiện, nhu cầu kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch số 174/KH-UBND, ngày 4/5/2026 của UBND tỉnh Tuyên Quang

xử lý khoảng 4 tấn. Thực hiện kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ Môi trường đối với các cơ sở chăn nuôi có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường (được 3 cuộc).

2.2.3. Công nghiệp, xây dựng

- Thực hiện duy tu, bảo dưỡng (vệ sinh, đắp lè đường) tuyến đường nhựa từ ngã 3 cầu Kiềng vào thôn Vĩnh Tâm (3,5km).

- Thực hiện giải phóng và mở rộng hành lang và đắp lè 02 bên đường tại thôn Thượng An, với chiều dài 3km, tổng kinh phí trên 300 triệu đồng (do công ty Long Phú Cường hỗ trợ) và thôn Kè Nhạn với chiều dài 2,5km, tổng kinh phí 70 triệu đồng (do người dân đóng góp).

- Rà soát, tổng hợp nhu cầu đầu tư các công trình hạ tầng thiết yếu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là giao thông nông thôn, thủy lợi, cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân. Thực hiện quản lý, sử dụng nguồn vốn đầu tư công đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ thi công trình trên địa bàn xã (trường Mầm non Đồng Yên, Mầm non Vĩnh Phúc); triển khai thi công các công trình mới do xã làm chủ đầu tư (tu sửa nhà làm việc khối Đảng ủy, HĐND-UBND xã; Tuyến đường 183 đến thôn An Xuân và Phố Cáo; công trình thủy lợi, Trạm Y tế xã).

2.3. Thương mại, dịch vụ

- Hoạt động thương mại - dịch vụ trên địa bàn xã tiếp tục được duy trì, hoạt động sôi nổi, các mặt hàng được phục vụ kịp thời đến người dân. 25 cơ sở sản xuất nông - lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp hoạt động hiệu quả, đúng quy định pháp luật.

- Trong 6 tháng đầu năm UBND xã cấp 60 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho 60 hộ gia đình.

- Phối hợp đội quản lý thị trường số 9 Tuyên Quang kiểm tra các cơ sở kinh doanh về các mặt hàng nhu yếu phẩm được 02 cuộc.

- Thực hiện xong cuộc tổng điều tra kinh tế năm 2026 trên địa bàn xã (tổng 511 cơ sở sản xuất kinh doanh).

2.4. Tài chính, tín dụng

2.4.1. Tài chính

- Thu ngân sách (thu thuế và phí): trong 6 tháng đầu năm 2026 thu được 3.210/3.601 triệu đồng, đạt 89,2% kế hoạch.

- Ban hành Quyết định kiện toàn Tổ chống thất thu, đôn đốc thu hồi nợ đọng tiền thuế và các khoản thu nộp ngân sách nhà nước trên địa bàn xã Đồng Yên.

- Chi ngân sách: 65.573 triệu đồng/130.176 triệu đồng đạt 50,4% kế hoạch. (Trong đó: Chi thường xuyên 59.806 triệu đồng/125.409 triệu đồng, đạt 57,9%; Chi đầu tư giải ngân được 1.838,118/5.626 triệu đồng, đạt 32,6%).

2.4.2. Tín dụng: Phối hợp với các ngân hàng tạo điều kiện cho nhân dân tiếp cận với các nguồn vốn để phát triển kinh tế xã hội. Tính đến 31/5/2026 tổng dư nợ là 401,02 tỷ đồng: Trong đó Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT là 250,6 tỷ đồng, ngân hàng chính sách xã hội là 151 tỷ đồng. Nhìn chung các hộ vay sử dụng vốn đúng mục đích.

2.5. Văn hóa- Xã hội

2.5.1. Công tác Nội vụ

- Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031;

- Ban hành Đề án, Quyết định thành lập Trạm Y tế xã, Quyết định bổ nhiệm Giám đốc, phó Giám đốc Trạm Y tế (01 Giám đốc, 02 phó Giám đốc); Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức Hội nghị đánh giá xếp loại các tập thể, lãnh đạo, cán bộ, công chức xã năm 2025; tổ chức hội nghị tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2026 và ký giao ước thi đua giữa Chủ tịch UBND xã và các Trưởng thôn⁴. Rà soát bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, báo cáo thực trạng và đăng ký chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2025. Hoàn thiện hồ sơ phân loại đơn vị hành chính cấp xã. Hoàn thiện hồ sơ xét nâng lương trước thời hạn năm 2026, nâng lương thường xuyên quý I, quý II năm 2026.

- Ban hành Quyết định phê duyệt Đề án vị trí việc làm các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã⁵. Xây dựng Đề án vị trí việc làm các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND xã.

- Ban hành 07 quyết định nghỉ việc đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, thời điểm nghỉ từ ngày 01/5/2026⁶. Tiếp nhận 01 công chức xã được tuyển dụng từ UBND tỉnh⁷ và tiếp nhận biệt phái 01 công chức khối Đảng đến công tác tại phòng Kinh tế⁸. Đăng ký đào tạo bồi dưỡng cho 25 cán bộ, công chức xã giai đoạn 2026 - 2031. Thực hiện quy trình bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã (tổng số 07 người).

- Triển khai, thực hiện sắp xếp thôn trên địa bàn xã.

2.5.2. Công tác giáo dục và đào tạo

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch về đột phá phát triển giáo dục⁹. Tăng cường quản lý nhà nước về giáo dục, truyền dạy kỹ năng sống cho học sinh ở các cấp học, góp phần hình thành nhân cách, ý thức và kỹ năng cần thiết cho học sinh¹⁰.

⁴ Khen thưởng 29 tập thể và 72 cá nhân, tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" cho 55 cán bộ, công chức và người lao động năm 2025

⁵ Phê duyệt 32 VTVT của 04 cơ quan, gồm: Văn phòng HĐND và UBND: 08 VTVL; Phòng VHXX: 10 VTVL; Phòng kinh tế: 11 VTVL và Trung tâm PVHCC: 03 VTVL.

⁶ Bà Nông Thị Chính, Bà Đặng Thị Thanh Hiền, Bà Ma Thị Lý Hòa, Bà Nguyễn Thị Hồng Dung, Bà Phan Hồng Diệu, Ông Hoàng Văn Ngọc và Ông Hoàng Hồng Hải.

⁷ Ông ông Đỗ Trường Dương.

⁸ ông Đặng Văn Dũng, công chức thuộc biên chế khối Đảng, MTTQ xã Đông Yên.

⁹ Tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển GD&ĐT và Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 18/11/2025 của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển GD&ĐT trong ngành Giáo dục theo Kế hoạch số: 93/KH-SGDĐT ngày 31/12/2025 của Sở GD&ĐT;

¹⁰ Triển khai Thông tư số 26/2025/TT-BGDĐT, ngày 25/12/2025 của Bộ GD&ĐT và Văn bản số: 2039/SGDDT-TCCB, ngày 31/12/2025 của Sở GD&ĐT; triển khai bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã Đông Yên, giai đoạn 2025-2030; triển khai Học bạ số đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn xã; triển khai tổ chức các hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục cho trẻ em 5-6 tuổi chuẩn bị vào lớp 1 theo năm học 2026-2027 theo Văn bản số: 152/SGDDT-GDPT, ngày 16/01/2026 của Sở GD&ĐT tạo tính; triển khai giáo dục văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số trong trường phổ thông năm học 2025 - 2026 tại các cơ sở giáo dục trực thuộc; triển khai văn bản thực hiện tuyên truyền quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo; phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ theo Văn bản số 200/SGDDT-GDPT, ngày 21/01/2026 của Sở GD&ĐT và Văn bản số 330/UBND-NC ngày 16/01/2026 của

- Ban hành Kế hoạch triển khai Học bạ số đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn xã Đông Yên;

- Rà soát đánh giá các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường Mầm non Vĩnh Phúc và trường Mầm Non Đông Yên (để thực hiện kế hoạch công nhận mới và công nhận lại trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I).

- Tổ chức thành công Hội thi giáo viên Mầm non dạy giỏi cấp xã năm học 2025-2026 (10 giáo viên tham gia).

- Chỉ đạo các đơn vị trường học tổ chức tổng kết năm học 2025-2026 và thực hiện đánh giá, phân xếp loại cán bộ, viên chức năm 2026;

- Tổ chức hội nghị tuyên dương các giáo viên, học sinh đạt kết quả cao trong cuộc thi học sinh giỏi năm năm 2026 (tổng số 27 giáo viên và 34 học sinh).

- Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Đông Yên.

2.5.3. Công tác y tế, dân số, kế hoạch hóa gia đình

- Chỉ đạo trạm Y tế xã triển khai thực hiện tốt công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân. Các chính sách khám chữa bệnh cho người nghèo, cận nghèo, trẻ em dưới 06 tuổi và đối tượng chính sách, đồng bào dân tộc thiểu số được thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

- Thành lập đoàn kiểm tra liên ngành về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn xã Đông Yên cuối năm 2025 và dịp Tết nguyên đán Bính Ngọ 2026.

- Trong 6 tháng đầu năm 2026 Trạm y tế xã tổ chức khám, chữa bệnh cho nhân dân được 2.782 lượt người, trong đó điều trị nội trú là 56 bệnh nhân. Phối hợp với bệnh viện Trường Phúc khám sàng lọc các bệnh về mắt cho người dân trên địa bàn xã được 790 lượt người.

2.5.4. Công tác văn hoá và thông tin

- Tổ chức lễ hội Gầu tào tại thôn Vĩnh Sơn (ngày 4 tháng giêng Âm lịch), lễ hội Lồng Tồng, đêm văn nghệ chào mừng xuân Bính Ngọ 2026 (ngày 8 tháng giêng Âm lịch).

- Tổ chức 02 giải bóng đá Nam, nữ (chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3, ngày thành lập đoàn CSHCM 26-3, ngày và chúc mừng thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; Chào mừng kỷ niệm 140 năm ngày giải phóng miền Nam 30/4 và Quốc tế Lao động 1/5 trên địa bàn xã) với tổng số 27 đội tham gia thi đấu.

- Ban hành Kế hoạch tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam trên địa bàn xã Đông Yên và kế hoạch hoạt động các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao và những ngày lễ lớn trong năm 2026.

- Đăng tải 65 tin bài trên trang thông tin điện tử của xã với nội dung về các sự kiện chính trị, văn hóa xã hội, phát triển kinh tế, thăm quan mô hình, các công văn kế hoạch của xã.

- Chỉ đạo chỉnh trang, trang trí các tuyến đường, khu trung tâm xã, thay thế các biển bang, pano áp phích, bang zon, khẩu hiệu; chỉ đạo các thôn thay thế, treo cờ tổ quốc, cờ đảng dọc các tuyến đường trong toàn xã¹¹.

2.5.5. Công tác Lao động - Thương binh và Xã hội

- Thiện kịp thời đầy đủ tiền quà tết dương lịch, tết nguyên đán Bính Ngọ 2026 của Chính phủ, của Chủ tịch nước và tỉnh Tuyên Quang cho các đối tượng người có công, bảo trợ xã hội¹². Cấp phát gạo cho 13 hộ = 60 khẩu có nguy cơ thiếu lương thực trong dịp tết Nguyên đán, với tổng số gạo phát là 900kg. Thăm, tặng quà cho các hộ nghèo, cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn và đối tượng bảo trợ xã hội với tổng số quà 295 xuất quà trị giá 153.000.000đ¹³.

- Quà chúc thọ, mừng thọ cho 199 cụ = 154.600.000đ¹⁴.

- Tổ chức họp xét khuyết tật cho 27 đối tượng có đơn đề nghị xét khuyết tật tại xã, chuyển hồ sơ cho 07 đối tượng đi giám định y khoa tại tỉnh theo đúng quy định¹⁵.

- Hoàn thiện hồ sơ, chứng từ chi trả trợ giúp xã hội và mai táng phí cho 1.231 đối tượng với tổng kinh phí 1.031.910.000 đồng, trong đó trợ giúp xã hội cho 1.227 đối tượng là 989.510.000 đồng. Ban hành 12 quyết định hưởng trợ giúp xã hội¹⁶; tổ chức đưa 01 người bệnh tâm thần vào Trung tâm Chăm sóc và Nuôi dưỡng tỉnh.

2.6. Công tác thanh tra, tư pháp

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, UBND xã đã triển khai đồng bộ các nhiệm vụ về tư pháp, hộ tịch và giải quyết khiếu nại, tố cáo, cụ thể:

- Duy trì nghiêm túc lịch tiếp công dân của lãnh đạo UBND xã¹⁷. Trong 6 tháng đầu năm đã tiếp nhận 14 đơn kiến nghị, phản ánh; kết quả đã chỉ đạo giải quyết dứt điểm 12/14 đơn, đạt tỷ lệ 86% (02 đơn đang tiến hành giải quyết chiếm 14%). Đảm bảo chế độ trực tiếp nhận và giải quyết kịp thời các vướng mắc của nhân dân, không để hình thành các vụ việc phức tạp, kéo dài.

- Công tác Tư pháp - Hộ tịch: Thực hiện quản lý và đăng ký hộ tịch đúng quy định pháp luật. Hoạt động chứng thực được thực hiện kịp thời, chính xác.

¹¹ Xây nắp mới 02 công trào qua đường, 02 pano khẩu hiệu, căng 12 băng zon...

¹² Quà đối tượng người có công: Tổng số 478 xuất quà = 194.300.000đ, Trong đó: Quà tết Dương lịch của Chính phủ là 155 xuất = 62.000.000đ; Quà Tết Nguyên Đán Bính Ngọ của Chủ tịch nước là 154 xuất = 46.800.000đ; Quà Tết Nguyên Đán Bính Ngọ của Chủ tịch tỉnh là 169 xuất = 85.500.000đ. Quà đối tượng bảo trợ xã hội: Tổng số quà 1.048 đối tượng = 419.200.000đ

¹³ Trong đó: Quà của Đ/c Nông Thị Bích Huệ là 35 xuất = 21.000.000đ; Quà của chùa Đồng Ân và Chùa Báo Ân là 120 xuất = 60.000.000đ; Quà của MTTQ tỉnh 40 xuất = 24.000.000đ; Quà của MTTQ xã 40 xuất = 20.000.000đ; Quà của Công ty may sông hồng 20 xuất = 10.000.000đ; Quà của Siêu thị Hải Lan 20 xuất = 6.000.000đ; Quà của Đ/c Trần Quang Minh 20 xuất = 12.000.000đ

¹⁴ Trong đó: 100 tuổi là 02 cụ = 2.800.000đ; 90 đến 95 tuổi là 16 cụ = 19.200.000đ; 80 đến 85 tuổi là 59 cụ = 47.200.000đ; 70 đến 75 tuổi là 122 cụ = 85.400.000đ

¹⁵ Kết quả như sau: 03 đối tượng đạt khuyết tật Đặc biệt nặng; 05 đối tượng đạt khuyết tật nặng; 15 đối tượng không xác định được mức độ khuyết tật; 03 đối tượng đề nghị xuống tại nhà, lý do đối tượng không đi lại được.

¹⁶ Trong đó hưởng khuyết tật 04; hưởng hưu trí theo NĐ 176/2025/NĐ-CP 05; điều chỉnh hưởng chính sách 02 và 01 QĐ Giải quyết chế độ MTP. Hoàn thiện 03 hồ sơ gửi trung tâm giám định y khoa tỉnh

¹⁷ 6 tháng đầu năm Chủ tịch UBND xã tiếp 14 lượt với 12 công dân tham gia.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL): Đã tổ chức được 38 buổi tuyên truyền trực tiếp cho khoảng 16.652 lượt người tham gia. Đồng thời, thực hiện 154 lượt tuyên truyền qua hệ thống loa phát thanh về các quy định pháp luật, công tác bầu cử và phòng chống cháy nổ; biên soạn và phát 800 tờ rơi, 20 chuyên mục phát thanh, 02 pano cô đọng.

2.7. Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số

- UBND xã Ban hành 07 kế hoạch để triển khai, thực hiện các nhiệm vụ trong năm¹⁸ để lãnh đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được cấp trên giao.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm việc công bố, công khai thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính trên địa bàn xã: Niêm yết 336 thủ tục hành chính¹⁹.

- Công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã tiếp tục được quan tâm triển khai, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính; duy trì sử dụng hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và điều hành, chữ ký số trong hoạt động của UBND xã.

- Đẩy mạnh cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến, khuyến khích người dân nộp hồ sơ trực tuyến và thanh toán trực tuyến khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng số, thanh toán không dùng tiền mặt, ứng dụng công nghệ trong sản xuất và tiêu thụ nông sản. Phối hợp với các ngành chuyên môn triển khai nâng cao năng lực số cho cán bộ, công chức và cộng đồng, từng bước xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn.

Trong 6 tháng tiếp nhận hồ sơ là 5.410 hồ sơ (309 hồ sơ trực tuyến và 5.101 hồ sơ trực tiếp).

- Kết quả giải quyết hồ sơ:

+ *Đối với hồ sơ trực tuyến*: Tổng số hồ sơ xử lý trong kỳ là 309 hồ sơ (bao gồm 286 hồ sơ trực tuyến và 23 hồ sơ từ kỳ trước chuyển sang). Đã giải quyết xong 305 hồ sơ đạt tỷ lệ 98,7%, còn 02 hồ sơ đang trong thời hạn giải quyết chiếm 0,65%; 02 hồ sơ quá hạn chiếm 0,65%.

+ *Đối với hồ sơ trực tiếp*: Đã tiếp nhận và xử lý dứt điểm 5.101 hồ sơ. Nội dung chủ yếu tập trung vào: Chứng thực bản sao từ bản chính (4.149 bản), chứng thực chữ ký (857 hồ sơ) và chứng thực hợp đồng giao dịch (95 hồ sơ).

¹⁸ gồm: (1) Kế hoạch duy trì, cải thiện và nâng cao kết quả Chỉ số cải cách hành chính (PARINDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp xã (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) xã Đông Yên, giai đoạn 2026 – 2030 (Kế hoạch số 22/KH-UBND, ngày 29/01/2026); (2) Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2026 (Quyết định ban hành kế hoạch số 963/QĐ-UBND ngày 31/12/2025); (3) Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2026 trên địa bàn xã Đông Yên (Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 13/02/2026); (4) Kế hoạch Tuyên truyền cải cách hành chính trên địa bàn xã Đông Yên năm 2026 (Kế hoạch số 1807/KH-UBND ngày 31/12/2025) (5) Kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã Đông Yên năm 2026 (kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 10/02/2026); (6) Kế hoạch triển khai thực hiện đột phá về ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã Đông Yên năm 2026 (kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 03/4/2026).

¹⁹ Lĩnh vực Văn hóa 09 thủ tục, lĩnh vực Nội vụ 25 thủ tục, Tư pháp - Hộ tịch 64 thủ tục, lĩnh vực giáo dục đào tạo 43 thủ tục, lĩnh vực tài chính 44 thủ tục, lĩnh vực xây dựng 38 thủ tục, lĩnh vực y tế 26 thủ tục, ngành nông nghiệp và môi trường 48 thủ tục, ngành công thương 18 thủ tục, ngành dân tộc tôn giáo 13 thủ tục, ngành thanh tra 08 thủ tục.

- Công tác chuyển đổi số được đẩy mạnh với tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử có chữ ký số chuyên dùng đạt 98%. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến được duy trì và đơn đốc thực hiện theo đúng chỉ tiêu giao.

- Công tác chỉnh lý, số hóa tài liệu: UBND xã tiếp tục chỉ đạo các bộ phận chuyên môn tổ chức chỉnh lý tài liệu được 27m/48m đạt 56,25%.

2.8. Quốc phòng, an ninh

2.8.1. Quốc phòng

- Thường xuyên duy trì nghiêm chế độ trực SSCĐ, nắm chắc tình hình, giữ vững an ninh chính trị-trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, nhất là các dịp diễn ra Đại hội XIV của Đảng (từ 18/01-23/01) và Tết Nguyên Đán Bính Ngọ 2026 (từ 14/02-22/02/2026); bầu cử Đại biểu Quốc hội khoá XVI và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 (ngày 15/3/2026).

- Tổ chức gặp mặt, động viên 13 Quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương; bàn giao 16 công dân thực hiện nghĩa vụ quân sự năm 2026 theo đúng chỉ tiêu của tỉnh giao bảo đảm chặt chẽ, đúng hướng dẫn.

- Chủ động làm công tác chuẩn bị huấn luyện năm 2026, tổ chức quán triệt nhiệm vụ huấn luyện năm 2026 (ngày 02/3/2026) theo đúng hướng dẫn.

- Triển khai đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu cho Nam công dân đủ 17 tuổi năm 2026.

2.8.2. An ninh

- Trong 6 tháng đầu năm trên địa bàn xã xảy ra 04 vụ việc²⁰.

- Tổ chức tuần tra kiểm soát giao thông được 26 buổi; xử lý 16 trường hợp, 58 lỗi vi phạm; xử phạt 20.050.000đ.

- Kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm 3 vụ/3 trường hợp, xử phạt 2.800.000đ²¹.

- Tiếp nhận hồ sơ đăng ký thường trú: 172 hồ sơ; điều chỉnh thông tin cư trú trong CSDL: 28 hồ sơ; tách hộ: 23 hồ sơ; xóa đăng ký thường trú: 22 hồ sơ. Đăng ký tạm trú: 126 hồ sơ; Tiếp nhận thông báo lưu trú: 133 hồ sơ; Tiếp nhận đăng ký ĐDDT mức 2: 09 hồ sơ; thay đổi số điện thoại: 21 hồ sơ; Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đăng ký, quản lý phương tiện: 32/32 hồ sơ đạt 100% (trong đó: Đăng ký mới 05 hồ sơ; đăng ký sang tên: 12 hồ sơ; cấp lại: 03 hồ sơ; thu hồi 12 hồ sơ); Tiếp nhận thẻ Đảng: 03 hồ sơ.

- Thực hiện thu hồi 01 khẩu PCP, 01 khẩu súng nén khí tự chế, 150 viên đạn chì, 01 quả lựu đạn.

- Trong 6 tháng đầu năm tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã được giữ vững, ổn định.

3. Tiến độ triển khai các dự án và giải ngân vốn đầu tư công

²⁰ Vụ 01: Xảy ra 01 vụ tự tử tại thôn Vĩnh Sơn (treo cổ). Vụ 02: Xảy ra cháy nhà tại thôn Vĩnh Chùng do chập điện). Vụ 03: vận chuyển pháo nổ trái phép. Vụ 04: 01 Công dân thôn Đồng Hương bị đột tử từ vong.

²¹ Lĩnh vực an toàn thực phẩm: 03 vụ/ 03 trường hợp, xử phạt 2.800.000đ; Lĩnh vực hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng: 01 vụ/ 01 trường hợp, xử phạt 400.00đ.

- Kế hoạch vốn tỉnh giao năm 2026: Tổng số 5.626,118 triệu đồng, trong đó: Vốn ngân sách nhà nước năm 2026: 5.427 triệu đồng; Vốn NSNN kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân năm 2025 sang năm 2026: 154,118 triệu đồng.

- Kết quả thực hiện: Tổng vốn 1.834,122 triệu đồng, trong đó: Vốn ngân sách nhà nước năm 2026: 1.683,504 triệu đồng; Vốn NSNN kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân năm 2025 sang năm 2026: 150,618 triệu đồng.

(biểu số 2 kèm theo)

4. Tình hình tổ chức triển khai thực hiện các chương trình MTQG

- Công tác chỉ đạo điều hành:

+ UBND xã đã kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách các lĩnh vực, địa bàn; xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai thực hiện hằng năm, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. UBND xã thường xuyên tổ chức các cuộc họp đánh giá tiến độ thực hiện, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai (trong 6 tháng đầu năm tổ chức 3 cuộc họp); thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án, tiểu dự án, bảo đảm nguồn vốn được sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng, công khai, minh bạch và hiệu quả.

+ UBND xã ban hành các kế hoạch thực hiện Tiểu dự án 2 thuộc dự án 3, tiểu dự án 1 thuộc dự án 4; tiểu dự án 2 thuộc dự án 6. Ban hành văn bản đề nghị Sở Nông nghiệp- Môi trường Tuyên Quang cho điều chỉnh nguồn kinh phí của tiểu dự án 1 (*Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp*), thuộc Dự án 3 số tiền 255,5 triệu đồng sang thực hiện Dự án 2 (*Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo*) và tiểu dự án 2 (*Cải thiện dinh dưỡng*), thuộc Dự án 3 số tiền 129 triệu đồng sang thực hiện Dự án 2 (*Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo*).

- **Công tác thông tin, tuyên truyền:** Công tác tuyên truyền được đẩy mạnh với nhiều hình thức đa dạng nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về mục tiêu, ý nghĩa, nội dung của các chương trình. Qua đó phát huy vai trò chủ thể của người dân trong tham gia thực hiện các công trình, dự án và các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Công tác phân bổ, giao dự toán, thực hiện các Chương trình MTQG năm 2026:

Tổng nguồn vốn được cấp năm 2025 chuyển nguồn sang 2026: 1.620,7 triệu; đã thực hiện giải ngân: 794,1 triệu, còn tồn 826,6 triệu (**thuộc dự án 3:** Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng; **Dự án 4:** Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững; **Dự án 6:** Truyền thông và giảm nghèo về thông tin; **Dự án 7:** Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình).

+ Hiện nay UBND xã đang thực hiện Tiểu dự án 2 (Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo), thực hiện nuôi Trâu cho các hộ gia đình tại thôn Vĩnh Thành, Vĩnh Sơn và thực hiện tiểu dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin.

5. Công tác quy hoạch

Ủy ban nhân dân xã triển khai công tác lập quy hoạch đô thị xã Đồng Yên giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Hiện nay đã thực hiện được các bước sau: (1) Ban hành kế hoạch tổ chức lập Quy hoạch chung đô thị Đồng Yên, giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. (2) Ban hành Quyết định giao nhiệm vụ tổ chức lập

Quy hoạch chung đô thị Đông Yên, giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050. (3) Lập dự toán kinh phí quy hoạch và đề nghị Sở xây dựng thẩm định. (4) Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn lập nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị Đông Yên đến năm 2050. (5) Tổ hợp cho ý kiến về nhiệm vụ quy hoạch, (6) Xin ý các sở ban ngành tỉnh, các xã giáp danh về Nhiệm vụ quy hoạch xã Đông Yên.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong 6 tháng đầu năm 2026, tình hình kinh tế - xã hội của xã tiếp tục duy trì đà phát triển ổn định với những kết quả tích cực như sau:

- *Về kinh tế*: Sản lượng lương thực về cây lúa đạt năng suất cao, các loại cây trồng, vật nuôi phát triển tốt; một số mô hình phát triển kinh tế được nhân dân nhân rộng và đưa vào sản xuất (cây gừng, gấc, chuối, ốc nhồi, sâm nữ hoàng, ...); các hoạt động về thương mại, dịch vụ sôi động, hàng hóa của người dân sản xuất ra được tiêu thụ kịp thời, các cơ sở sản xuất kinh doanh buôn bán thực hiện đúng quy định; trong 6 tháng thực hiện cấp phép kinh doanh mới cho 60 hộ. Thu ngân sách (thuế và phí) được 3.210/3.601 triệu đồng, đạt 89,2% kế hoạch; tổng dư nợ tín dụng toàn xã đạt 401,02 tỷ đồng.

- *Về Văn hóa - Xã hội và An sinh xã hội*: Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm, trong 6 tháng khám cho 2.782 lượt người, trong đó điều trị nội trú là 56 bệnh nhân. Phối hợp với bệnh viện Trường Phúc khám sàng lọc các bệnh về mắt cho người dân trên địa bàn xã được 790 lượt người. Giải quyết việc làm mới cho 260 lao động (lũy kế từ đầu năm 650 lao động); Công tác giáo dục đảm bảo thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ học sinh và chuẩn bị cho tuyển sinh đầu cấp. Công tác vệ sinh môi trường bước đầu triển khai nhưng được người dân đồng tình hưởng ứng cao. Các hoạt động Văn hóa- Văn nghệ thể dục thể thao được đông đảo người dân hưởng ứng tham gia.

- *Về Cải cách hành chính và Chuyển đổi số*: Đã giải quyết xong 305 hồ sơ đạt tỷ lệ 98,7%, còn 02 hồ sơ đang trong thời hạn giải quyết chiếm 0,65%; 02 hồ sơ quá hạn chiếm 0,65%.

- *Về Quốc phòng - An ninh*: Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, không phát sinh điểm nóng; quản lý tốt cư trú và trật tự an toàn giao thông.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện nhiệm vụ trong 6 tháng đầu năm 2026 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như:

- Thời tiết trong tháng 5 và đầu tháng 6 nắng nóng kéo dài, kèm theo mưa lốc gây ảnh hưởng đến năng suất cây trồng.

- Tiến độ giải ngân các nguồn vốn, đặc biệt là vốn đầu tư công và kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia còn chậm. Một số nhiệm vụ chưa được giải quyết dứt điểm, còn kéo dài, như: việc cấp giấy chứng nhận QSD đất cho các hộ thực hiện dồn điền, đổi thửa, công tác giải quyết đơn thư của công dân.

- Việc chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi vẫn, việc áp dụng khoa học công nghệ về cơ giới hóa vào sản xuất còn hạn chế.

3. Nguyên nhân

a. Nguyên nhân khách quan

- Do thời tiết diễn biến bất lợi đã làm ảnh hưởng tới năng suất, sản lượng của một số cây trồng trên địa bàn.

- Giá cả các mặt hàng thiết yếu (xăng dầu, phân bón...) tăng cao, nhưng giá cả các mặt hàng nông sản của địa phương còn bấp bênh, thiếu tính ổn định, dẫn đến ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của nhân dân.

b. Nguyên nhân chủ quan

- Đội ngũ cán bộ, công chức hiện nay còn thiếu, trong khi đó các nhiệm vụ phát sinh nhiều, các nội dung tình yêu cầu cần hoàn thiện sớm.

- Một số cán bộ, công chức làm việc chưa khoa học, thiếu tính chủ động; chưa bố trí thời gian hợp lý để xử lý các nhiệm vụ đã được chỉ đạo nhắc nhở trong thời gian dài; công tác tham mưu, đề xuất vẫn còn hạn chế; công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chưa được thường xuyên.

- Người dân còn chưa mạnh dạn chuyển đổi giống cây trồng vật nuôi, vẫn thực hiện phương thức sản xuất hàng hóa theo lối mòn, theo phong tục tập quán địa phương

Phần thứ hai:

B. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

I. NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

Trên cơ sở kết quả đã đạt được trong 6 tháng đầu năm, Ủy ban nhân dân xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và huy động mọi nguồn lực để hoàn thành 100% các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026, trọng tâm là các nhóm chỉ tiêu sau:

1. Chỉ tiêu về Kinh tế

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (thuế và phí): Quyết tâm trong quý III-2026 thu đạt 100% kế hoạch giao (3.601 triệu đồng).

- Thu nhập bình quân đầu người: Phấn đấu đạt mức 60 triệu đồng/người/năm.

- Duy trì 25 cơ sở sản xuất công nghiệp và dịch vụ hoạt động ổn định trên địa bàn.

2. Chỉ tiêu về Sản xuất Nông - Lâm nghiệp

- Đảm bảo sản lượng lương thực cây có hạt đạt kế hoạch đề ra (8.216 tấn theo Nghị quyết HĐND xã).

- Duy trì độ che phủ rừng ở mức 53,2% theo chỉ tiêu tỉnh giao.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng trong mùa hanh khô.

3. Chỉ tiêu về Văn hóa - Xã hội và Bảo hiểm

- Bảo hiểm y tế (BHYT): Duy trì và giữ vững tỷ lệ bao phủ trên 98,54%.

- Bảo hiểm xã hội (BHXH) bắt buộc: Tập trung rà soát và đôn đốc để hoàn thành chỉ tiêu 29,8% (kết quả 6 tháng đầu năm đạt 24,6%).

- Bảo hiểm xã hội (BHXH) tự nguyện: Đẩy mạnh tuyên truyền để nâng tỷ lệ tham gia đạt 3,4% (hiện tại mới đạt 2,6%).
- Bảo hiểm thất nghiệp (BHTN): Hoàn thành chỉ tiêu 27,7% (hiện tại đạt 24,5%).
- Giáo dục: Hoàn thành chỉ tiêu trường chuẩn quốc gia mức độ I đối với trường Mầm non Vĩnh Phúc và công nhận lại đối với trường Mầm non Đồng Yên.
- Giữ vững chỉ tiêu thôn văn hóa 18/18 thôn và gia đình văn hóa đạt 94%.

4. Chỉ tiêu về Môi trường và Hành chính

- Đảm bảo tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn đạt từ 95,5% trở lên.
- Cải cách hành chính: Phân đầu 100% hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết đúng và trước hạn; không để xảy ra tình trạng hồ sơ quá hạn (*khắc phục tỷ lệ 0,65% hồ sơ quá hạn trong 6 tháng đầu năm*).
- Chuyển đổi số: Duy trì tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến đạt 98% và tỷ lệ văn bản điện tử có chữ ký số chuyên dùng đạt 98%.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP ĐỐI VỚI CÁC LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI

1. Sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản

- Tiếp tục chỉ đạo sản xuất cây vụ mùa và vụ đông đảm bảo khung thời vụ; kịp thời vụ và đạt kế hoạch đề ra; đẩy mạnh công tác chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh hại trên cây trồng và phòng trừ dịch bệnh trên vật nuôi;
- Nhân rộng và xây dựng các mô hình phát triển kinh tế, cụ thể: Nhân rộng mô hình trồng cây thanh long ruột đỏ (phần đầu trong năm tăng thêm 10ha), thực hiện ghép cam trên thân cây bưởi (phần đầu thực hiện khoảng 15 ha); nhân rộng mô hình trồng cây gấc từ 08 ha lên 20 ha; triển khai trồng cây dâu tằm (phần đầu đạt khoảng 20ha) và cây sâm Bó Chính (phần đầu đạt khoảng 10ha). Nhân rộng mô hình nuôi gà, lợn, nuôi ốc nhồi, nuôi ếch.
- Chỉ đạo tiếp tục triển khai các biện pháp tu sửa hệ thống mương thủy lợi, thường xuyên thực hiện việc tu sửa, nạo vét, khơi thông dòng chảy, gia cố kênh, mương để khai thác hiệu quả nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực lâm nghiệp; tăng cường công tác phòng cháy chữa cháy rừng; kiểm tra, kiểm soát ngăn chặn và xử lý kịp thời các vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình môi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2026. Triển khai thu quỹ phòng chống thiên tai năm 2026 theo kế hoạch.

2. Đất đai, tài nguyên, môi trường, xây dựng

- Triển khai gấp rút và đảm bảo tiến độ theo chỉ đạo của UBND tỉnh về lập quy hoạch chung xã giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050.
- Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về đất đai, tập trung giải quyết dứt điểm các tồn đọng, vướng mắc trong công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai và trật tự xây dựng; triển khai, thực hiện đạt tiến độ, chất lượng công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Đồng Yên.

- Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, thời tiết, thiên tai. Đẩy mạnh các phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh làng, thôn, xóm; đẩy mạnh công tác thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã.

- Đẩy nhanh công tác thi công các công trình, dự án xã làm chủ đầu tư.

3. Thương mại, dịch vụ

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp hiện có đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm và mở rộng thị trường. Tiếp tục hỗ trợ, thúc đẩy việc thành lập các tổ hợp tác, hợp tác xã kiểu mới, đặc biệt chú trọng phát triển sản phẩm OCOP, nâng cao chất lượng và số lượng sản phẩm đạt chuẩn.

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chợ trung tâm, siêu thị mini và các hộ kinh doanh cá thể. Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ nông sản cho người dân. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để thu hút các thành phần kinh tế đầu tư vào lĩnh vực dịch vụ, phấn đấu tăng tỷ trọng đóng góp của nhóm ngành này vào cơ cấu kinh tế địa phương.

- Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, xúc tiến quảng bá tiêu thụ cam sành, thanh long, chuối và sản phẩm nông sản.

4. Tài chính, tín dụng

- Tăng cường công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn; thực hiện thu đúng, thu đủ các khoản thu theo quy định.

- Thực hiện điều hành chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, bảo đảm các nhiệm vụ chi thường xuyên, chi cho phát triển kinh tế - xã hội và an sinh xã hội.

- Phối hợp với các tổ chức tín dụng tạo điều kiện cho người dân và các cơ sở sản xuất kinh doanh tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi để phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Khuyến khích phát triển các mô hình kinh tế, hợp tác xã, tổ hợp tác nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn và thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng vốn vay đúng mục đích, nâng cao hiệu quả sản xuất và khả năng trả nợ.

5. Công tác giải ngân vốn đầu tư công

- Rà soát toàn bộ danh mục các công trình, dự án thuộc kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 trên địa bàn; chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

- Tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc các đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, bảo đảm hoàn thành khối lượng theo kế hoạch đã đề ra.

- Thực hiện tốt công tác nghiệm thu, thanh toán, giải ngân vốn đầu tư theo đúng quy định; hạn chế tối đa tình trạng chậm giải ngân vốn.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng công trình, bảo đảm việc sử dụng vốn đầu tư công đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công theo quy định; kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh đối với những nội dung phát sinh.

- Phấn đấu đến hết quý 3 năm 2026 giải ngân vốn đầu tư công đạt 100%.

6. Về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia

- Thực hiện đảm bảo kế hoạch đề ra đối với việc thực hiện các tiêu dự án: Tiêu dự án 2 thuộc dự án 3, tiêu dự án 1 thuộc dự án 4; tiêu dự án 2 thuộc dự án 6. Phấn đấu hết tháng 10/2026 hoàn thành công tác giải ngân các tiêu dự án.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án, tiêu dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia, bảo đảm đúng mục tiêu, đúng đối tượng và phát huy hiệu quả đầu tư.

7. Công tác giáo dục và đào tạo

- Tiếp tục chỉ đạo các trường học trên địa bàn thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2026 - 2027; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học, chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh.

- Duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở; thực hiện tốt công tác huy động học sinh ra lớp, hạn chế tình trạng học sinh nghỉ học, bỏ học, đặc biệt tại các thôn vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Quan tâm đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất trường lớp học, trang thiết bị dạy học; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện phục vụ năm học mới. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các trường học đạt chuẩn quốc gia.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý và giảng dạy. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục học sinh.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, học sinh dân tộc thiểu số và các đối tượng chính sách; tạo điều kiện thuận lợi để học sinh được học tập trong môi trường an toàn, lành mạnh, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của địa phương.

8. Công tác y tế, dân số, kế hoạch hóa gia đình

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân; thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, dân số và phát triển. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh ban đầu tại Trạm Y tế xã, bảo đảm thuốc, vật tư y tế phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh của Nhân dân.

- Tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh; chủ động giám sát, phát hiện sớm và xử lý kịp thời các ổ dịch, không để dịch bệnh lớn xảy ra trên địa bàn. Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe, nâng cao ý thức của người dân trong việc phòng, chống dịch bệnh và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

- Thực hiện tốt công tác tiêm chủng mở rộng, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em, công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em. Tăng cường các hoạt động vệ sinh môi trường, bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm y tế; phấn đấu duy trì và nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn. Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách về y tế đối với các đối tượng chính sách, hộ nghèo, cận nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định.

9. Công tác văn hoá và thông tin

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; nâng cao chất lượng các danh hiệu gia đình văn hóa, thôn văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới và giữ gìn bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn.

- Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao nhân các ngày lễ, kỷ niệm của đất nước, của địa phương; tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong Nhân dân, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của cộng đồng dân cư.

- Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ chính trị, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đẩy mạnh tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, chuyển đổi số, cải cách hành chính, bảo vệ môi trường và các chương trình mục tiêu quốc gia.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở; duy trì tốt công tác phát thanh, tuyên truyền tại các thôn; kịp thời cung cấp thông tin chính thống, định hướng dư luận xã hội, góp phần giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn hóa, thông tin; thực hiện tốt việc bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh trong cộng đồng dân cư.

10. Công tác Lao động - Thương binh và Xã hội

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác theo quy định của Nhà nước; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho các gia đình chính sách trên địa bàn.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình, chính sách giảm nghèo bền vững; rà soát, cập nhật chính xác hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng bảo trợ xã hội; hỗ trợ người dân tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi, các mô hình phát triển sản xuất nhằm nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống.

- Đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm, đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với nhu cầu thị trường lao động và điều kiện thực tế của địa phương; tăng cường tuyên truyền, tư vấn giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động nhằm tạo việc làm ổn định, nâng cao thu nhập cho người lao động.

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; phòng, chống bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em và các tệ nạn xã hội. Quan tâm thực hiện các chính sách bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và công tác thanh niên.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế; phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu về an sinh xã hội được giao trong năm 2026.

- Chủ động nắm bắt tình hình đời sống Nhân dân, nhất là các hộ có hoàn cảnh khó khăn, hộ bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh; kịp thời đề xuất các biện pháp hỗ trợ, bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn.

11. Công tác dân tộc- Tôn giáo

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc và tôn giáo; quan tâm chăm lo đời sống vật

chất, tinh thần cho đồng bào các dân tộc trên địa bàn, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Triển khai thực hiện tốt các chương trình, dự án, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; lồng ghép hiệu quả các nguồn lực để hỗ trợ phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững và cải thiện đời sống Nhân dân.

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân tôn giáo hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

12. Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền; thanh tra, tư pháp

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các kế hoạch duy trì và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PARINDEX), Chỉ số PAPI và SIPAS giai đoạn 2026 – 2030. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chữ ký số và nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến qua dịch vụ công, hướng tới xây dựng chính quyền số và xã hội số.

- Duy trì nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao ý thức trách nhiệm và tinh thần chủ động, sáng tạo trong tham mưu của đội ngũ cán bộ, công chức. Tăng cường vai trò người đứng đầu và sự phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn trong thực hiện nhiệm vụ.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, tránh dẫn đến khiếu kiện vượt cấp; Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách pháp luật, đặc biệt là trong lĩnh vực đất đai và tài chính ngân sách; Đẩy mạnh công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý và hòa giải ở cơ sở, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân; Thực hiện tốt công tác quản lý hộ tịch, chứng thực, đảm bảo 100% hồ sơ được giải quyết đúng hạn và trước hạn.

13. Công tác Quốc phòng, an ninh, đối ngoại

- **Quốc phòng:** Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; chủ động nắm chắc tình hình địa bàn, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Thực hiện tốt công tác quản lý lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên; bảo đảm quân số, chất lượng và khả năng sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi có yêu cầu.

Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch huấn luyện dân quân tự vệ năm 2026 theo đúng nội dung, chương trình và thời gian quy định. Chủ động chuẩn bị đầy đủ các điều kiện và tổ chức thành công nhiệm vụ diễn tập tác chiến trong khu vực phòng thủ (diễn ra vào tháng 9/2026).

Thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ; chính sách hậu phương quân đội; quan tâm động viên cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- **An ninh:** Tăng cường công tác bảo vệ an ninh chính trị trên địa bàn xã; làm tốt công tác quản lý cư trú, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự và quản lý các đối tượng theo quy định của pháp luật.

Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, người có uy tín trong cộng đồng dân cư trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật, tích cực tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.

Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, vi phạm pháp luật; thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống ma túy, cờ bạc, tín dụng đen, bạo lực gia đình và các tệ nạn xã hội khác. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, giáo dục đối tượng tại cộng đồng dân cư.

Thực hiện tốt công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; tăng cường tuyên truyền nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân, góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông và các vụ cháy, nổ trên địa bàn.

C. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị UBND tỉnh xem xét bổ sung người làm việc khối quản lý nhà nước theo biên chế tạm giao tại Quyết định số 1610/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 (biên chế giao 41, hiện nay đang thực hiện 25). Và người làm việc đơn vị sự nghiệp Giáo dục theo Quyết định số 1105/QĐ-SGDĐT ngày 19/12/2025 (số lượng người được giao 244 người, hiện nay đang thực hiện 230 người).

2. Đề nghị tăng cường nguồn lực cho xã để đầu tư mới, nâng cấp hạ tầng cơ sở, như điện, đường, kênh mương, các thiết chế văn hóa.

3. Chỉ đạo các ngành chức năng tư vấn giúp các xã về khoa học - kỹ thuật, công tác liên kết, hình thành các chuỗi giá trị sản phẩm hàng hóa nâng cao thu nhập cho nhân dân.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Đông Yên./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thành Chung